TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN THÀNH PHỐ HÀ NỘI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 385/2020/QĐST-HNGĐ	*Sóc Sơn, ngày 30 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 546/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 9 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Trần Văn T**, sinh năm: 1988

Nơi cư trú: thôn Mai D, xã Mai D1, huyện Sóc Sơn, Tp.Hà Nội.

Bị đơn: Chị **Ngô Thị M,** sinh năm 1978

Nơi cư trú: thôn Mai D, xã Mai D1, huyện Sóc Sơn, Tp.Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia D1;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Toà án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh **Trần Văn T** và chị **Ngô Thị M.**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung là Trần Kim A, sinh ngày 14/3/2007 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng; giao con chung là Trần Thị Trà M1, sinh ngày 19/3/2009 cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng.

Ghi nhận các bên không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Anh T và chị M đều có quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, đất ở, đất nông nghiệp, công sức đóng góp, nợ chung: Hai bên thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của anh T chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Anh T được trừ vào số T 300.000đ đã nộp tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn – Biên lai số AA/2018/0019024 ngày 14/9/2020. Anh T được hoàn trả lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát huyện Sóc Sơn;
- Toà án nhân dân TP.Hà Nội
- Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn;
- Uỷ ban nhân dân xã Minh P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hằng